

Bản án số: 65/2022/HS-ST
Ngày 24-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 08 tháng 4 năm 1990, tại Hà Giang. Nơi ĐKKTT: Thôn H, xã Bằng L, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Tạ Thị C; vợ Phùng Thị P và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 08/4/2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Vũ Mạnh C, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Cung Đức H, anh Nguyễn Quốc K, anh Dương Quang T, chị Phùng Thị P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 17/10/2021, anh Cung Đức H, sinh năm 1990, trú tại thôn Đ, xã C, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, thuê trọ tại phòng số 5, khu nhà trọ của ông Lê Văn V, sinh năm 1955, thuộc thôn K, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải

Phòng mời các anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1990, trú tại số 10/2 A, phường S, Quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; anh Vũ Mạnh C, sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã N, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; anh Dương Quang T, sinh năm 1990, trú tại thôn K, xã An H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và anh Dương Quang N, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đến phòng trọ ăn cơm. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T (thuê phòng trọ số 4 trong khu trọ) đi ăn ở ngoài về khu nhà trọ thấy nhóm của anh Hiếu đang uống rượu trong phòng trọ số 5 thì T vào ngồi ăn uống cùng. Trong lúc ăn, T mời rượu anh K nhưng anh K từ chối và xin phép mọi người về trước thì T chửi “*Chúng mày khinh không uống với tao à*”. Anh K đứng dậy đi ra ngoài sân thì T đi theo, hai bên xảy ra xô xát. T dùng tay phải nắm 01 cái vào mặt anh K, anh K nắm lại T. Do bức tức, T chạy vào trong phòng trọ số 4, lấy 01 con dao bằng kim loại dài 40 cm, bản rộng 08cm ở trên bếp. T tay phải cầm dao định chạy ra sân chém anh K thì anh Toàn và vợ của T là chị Phùng Thị P, sinh năm 1988, trú tại thôn H, xã B, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang chạy vào can ngăn. Anh T ghì T xuống đất và giằng lấy dao từ tay T đưa cho chị P. Lúc này, anh K lấy 01 gậy sắt loại hình trụ tròn, dài 153cm, đường kính 02cm (dùng để phơi quần áo ở sân) chạy vào phòng trọ số 4. K tay phải cầm gậy vụt 03 cái vào người T. T vùng ra, chạy vào buồng vệ sinh lấy 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ dài 41cm, bản rộng 07cm rồi chạy về phía anh K. Thấy vậy, chị P và anh H chạy đến ôm giữ T còn anh C đẩy anh K về phía cửa phòng. T tay phải cầm dao chém về phía anh K nhưng trúng vào vùng trán anh C, anh C giơ tay trái lên đỡ thì bị chém cả vào tay, anh C quay người đi ra cửa thì bị T chém với tiếp 01 nhát vào vùng gáy. Anh C bị thương nặng được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: Phòng trọ số 4 (phòng trọ của Nguyễn Văn T) có diện tích 6x3,5m; có 01 đám tạp chất màu nâu đỏ (nghi máu) dạng nhỏ giọt, văng bắn, chảy loang bám dính trên mặt bếp; 01 đám tạp chất màu nâu đỏ (nghi là máu) dạng nhỏ giọt, chảy loang, trượt quệt, dạng in hình giày dép trên nền phòng và một số đồ vật trên nền phòng. Cơ quan điều tra đã thu giữ: 04 mẫu tạp chất màu nâu đỏ trên bếp (mẫu M2), nền phòng trọ số 04 (mẫu M3), tại hành lang trước cửa phòng trọ số 5 (mẫu M4) và sân khu nhà trọ (mẫu M5); 01 gậy sắt loại hình trụ tròn, dài 153cm, đường kính 02cm; 01 mũ bảo hiểm màu hồng có chữ HJC; 01 bình nước vỏ nhựa loại 19,5lít; 01 nồi cơm điện kích thước 27x27cm; 02 điều cây bằng tre. 01 con dao bằng kim loại dài 40 cm, bản rộng 08cm và 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ dài 41cm, bản rộng 07cm có bám dính tạp chất màu nâu đỏ (mẫu M1) do chị Phùng Thị Phẩm giao nộp.

Kết luận giám định số 123/2021/GĐSH ngày 29/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng: Dao (M1) và 04 mẫu dấu vết (M2, M3, M4, M5) gửi giám định đều có máu người là máu của Vũ Mạnh C, sinh năm 1988, trú tại thôn L, xã N, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Vũ Mạnh C điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp từ ngày 17/10/2021 đến ngày 29/10/2021 xuất viện. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 492/2021/TgT ngày 26/11/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn

thương cơ thể do vết thương rách da vùng giữa trán gây nên là 03%; do vết thương rách da vùng mặt sau cổ gây nên là 04%; do vết thương liền vết phẫu thuật mặt sau ngoài cổ tay trái gây nên là 03%; do tổn thương mẻ xương ở chính giữa xương trán dài 10mm gây nên là 05%; do tổn thương nhánh cảm giác thần kinh quay trái gây nên là 11%. Các tổn thương đứt tĩnh mạch đầu, đứt nhánh mu tay động mạch quay tay trái đã được khâu thắt không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới và không có hướng dẫn đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 24%. Riêng tổn thương đứt gân quay 1,2; đứt gân duỗi dài ngón I tay trái còn hạn chế động tác duỗi ngón I tay trái, hạn chế nhẹ động tác gấp duỗi cổ tay trái chưa ổn định, đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra giám định bổ sung sau 2-3 tháng.

Ngày 10/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với anh Vũ Mạnh C nhưng anh C từ chối giám định và không có yêu cầu đề nghị gì. Cơ quan điều tra đã yêu cầu giám định trên hồ sơ bệnh án. Tại Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích qua hồ sơ số 327/2022/TgT ngày 08/7/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tổn thương đứt gân quay 1,2; đứt gân duỗi dài ngón I tay trái còn hạn chế động tác duỗi ngón I tay trái, hạn chế nhẹ động tác gấp duỗi cổ tay trái nhưng không gây cứng khớp nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng tại Thông tư là 24%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/2022/TgT ngày 02/6/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T do sẹo xây xước da mặt sau 1/3 trên cằm tay phải gây nên là 01%. Các vết xây xước da vùng trán, má phải, vùng ngực phải, vùng bụng thượng vị, vùng lưng phải, khuỷu tay phải và vết bầm tím ngón V bàn tay phải đã khỏi, không để lại dấu vết, không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKS-AD ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Giữa bị cáo và anh C không có mâu thuẫn. Ngày 17/10/2021, sau khi bị cáo uống rượu tại nhà trọ của ông V ở thôn K, xã An Hồng cùng với nhóm H, K và bạn của H. Trong lúc uống rượu giữa bị cáo và K xảy ra cãi nhau, đánh nhau bằng tay. Do bức tức nên bị cáo có chạy về phòng trọ lấy 01 con dao thì bị vợ bị cáo, anh Toàn giữ lại. Bị cáo tiếp tục lấy 01 con dao khác chạy đến chỗ K đứng do anh C chạy vào can ngăn nên bị cáo dùng dao chém 03 nhát vào người anh C như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Lời khai của anh Vũ Mạnh C tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng do Cơ quan điều tra thu thập phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 36 tháng đến 42 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Vũ Mạnh C số tiền chi phí điều trị thương tích 21.011.989đồng, mất thu nhập của bản thân 3.336.000đồng, mất thu nhập của người chăm sóc 2.400.000đồng, bồi dưỡng sức khỏe 20.000.000đồng, tổn thất tinh thần từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy sắt hình trụ tròn dài 153 cm; 01 dao bằng kim loại bản rộng 08cm; 01 con dao bằng kim loại bản rộng 07 cm; trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu hồng; 01 bình nước vỏ nhựa loại 19,5 lít; 01 nồi cơm điện đã hỏng; 02 điều cày bằng tre (đều đã cũ).

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Về các chứng cứ xác định có tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 492/2021/TgT ngày 26/11/2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích qua hồ sơ số 327/2022/TgT ngày 08/7/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng và Kết luận giám định pháp y về thương tích số 223/2022/TgT ngày 02/6/2022 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, phù hợp và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Giữa bị cáo và anh Vũ Mạnh C không có mâu thuẫn gì, khoảng 14 giờ

30 phút ngày 17/10/2021 tại khu nhà trọ của ông Lê Văn V ở thôn K, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, trong lúc uống rượu Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Quốc K xảy ra xô xát nhỏ, Nguyễn Văn T đã lấy 01 con dao bằng kim loại dài 40 cm, rộng 08cm định chém anh K nhưng được anh Dương Quang T và chị Phùng Thị P can ngăn, giằng lấy dao. Lúc này, anh K lấy 01 gậy sắt dài 153cm, đường kính 02cm vụt 03 cái vào người T. T đã dùng con dao dài 41cm, rộng 07cm đuôi chém anh K. Anh Vũ Mạnh C vào can ngăn bị T chém vào trán, tay trái, sau cổ làm anh C bị thương tổn thương cơ thể là 24%. Hành vi của bị cáo được xác định “*Có tính chất côn đồ*” và “*Dùng hung khí nguy hiểm*” nên áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, phạm tội với lỗi cố ý, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho bị hại một phần thiệt hại nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị thương anh Vũ Mạnh C được đưa đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, thành phố Hải Phòng cấp cứu điều trị từ ngày 17/10/2021 đến ngày 29/10/2021 xuất viện. Tại phiên tòa, anh C yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh C nhưng khoản chi phí sau: Tiền chi phí điều trị, thuốc, giường nằm...: 21.011.989đồng; tiền mất thu nhập của bản thân: 278.000đồng/ngày x 12 ngày = 3.336.000đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc: 200.000đồng x 12 ngày = 2.400.000đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe: 20.000.000đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 53.252.011đồng; Tổng cộng 100.000.000đồng. Ngoài các yêu cầu trên anh C không yêu cầu xem xét giải quyết khoản tiền bồi thường nào khác.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy anh C làm công nhân, thương tích của anh C vào phần đầu, tay ảnh hưởng đến sinh hoạt. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho anh C các khoản chi phí anh C yêu cầu, riêng đối với khoản tiền tổn thất tinh thần bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Quan điểm thỏa T thống nhất của bị cáo và anh C tại phiên tòa đối với các khoản chi phí điều trị, mất thu nhập của bản thân, người chăm sóc, tiền bồi dưỡng sức khỏe là tự nguyện phù hợp với quy định nên chấp nhận. Đối với khoản tiền tổn thất tinh thần anh C yêu cầu bị cáo bồi

thường, căn cứ vào thương tích của anh C yêu cầu bồi thường anh C đưa ra là quá cao. Do vậy, buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh C các khoản chi phí sau: Tiền chi phí điều trị, thuốc, giường nằm...: 21.011.989đồng; tiền mất thu nhập của bản thân 3.336.000đồng; tiền mất thu nhập của người chăm sóc 2.400.000đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe 20.000.000đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 20.000.000đồng. Tổng cộng 66.747.989.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000đồng nên còn phải bồi thường tiếp cho anh C số tiền 56.747.989đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ 01 gậy sắt hình trụ tròn dài 153cm; 01 mũ bảo hiểm màu hồng; 01 bình nước vỏ nhựa loại 19,5 lít; 01 nồi cơm điện đã hỏng; 01 điều cây bằng tre; 01 dao bằng kim loại bản rộng 08cm; 01 con dao bằng kim loại bản rộng 07 cm, các vật chứng đều đã cũ hiện Chi cục Thi hành án huyện An Dương đang quản lý. Xét 01 mũ bảo hiểm màu hồng; 01 bình nước vỏ nhựa loại 19,5 lít; 01 nồi cơm điện đã hỏng; 02 điều cây bằng tre là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. 01 gậy sắt hình trụ tròn dài 153cm là tài sản của ông Lê Văn Vẻ, ông Vẻ có quan điểm không nhận lại, 02 con dao thu giữ tại nhà bị cáo đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Trong vụ án này, anh Nguyễn Quốc K có hành vi trong lúc xô xát với T đã dùng gậy sắt vụt gây thương tích cho Nguyễn Văn T làm T tổn thương cơ thể là 01%. T không có yêu cầu khởi tố vụ án nên Công an huyện An Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quốc K là có cơ sở.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt giam 08/4/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Vũ Mạnh C số tiền 56.747.989đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gậy sắt hình trụ tròn dài 153cm, 01 dao bằng kim loại dài 40 cm, bản rộng 08cm; 01 con dao bằng kim loại dài 41 cm, bản rộng 07 cm; Trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu hồng; 01 bình nước vỏ nhựa loại 19,5 lít; 01 nồi cơm điện đã hỏng; 02 điều cây bằng tre (đều đã cũ).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự và 2.837.399đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước. Tổng cộng số tiền bị cáo phải nộp 3.037.399đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương